TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: **69**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 03 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm 1980.

Địa chỉ:Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1983.

Địa chỉ:Đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/02/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đăng K và bà Nguyễn Thị Hồng C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đăng K và bà Nguyễn Thị Hồng C xác nhận có một con chung tên Nguyễn Hồng Yến N, sinh ngày X. Hai bên đương sự thoả thuận giao con chung cho bà Nguyễn Thị Hồng C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng do hai bên đương sự tự thoả thuận giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Đăng K và bà Nguyễn Thị Hồng C xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí LHST: Ông Nguyễn Đăng K thỏa thuận nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đăng K và bà Nguyễn Thị Hồng C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số L , quyển số 01/F4 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/6/2004).

- Về con chung: Giao trẻ Nguyễn Hồng Yến N, sinh ngày X cho bà Nguyễn Thị Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên thỏa thuận tự giải quyết.

Ông Nguyễn Đăng K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Ông Nguyễn Đăng K và bà Nguyễn Thị Hồng C xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Đăng K tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số MN ngày 13/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Đăng K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đỗ Đoàn Thanh Trúc